

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Báo cáo số: 593 /TTr-BVPSNQN ngày 22 / 6 /2026 của Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI QUẢNG NAM**
2. Địa chỉ: số 46, đường Lý Thường Kiệt, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
Thời gian làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00);
Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Hùng Sơn	000841/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi tiêu hóa cơ bản; Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Giám đốc bệnh viện; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Phụ trách khoa Phụ sản; Bác sĩ chuyên khoa II Ngoại khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phụ sản; Bác sĩ Phẫu thuật nội soi tiêu hóa	Không	
2	Nguyễn Đình Thoại	000421/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc bệnh viện; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Huỳnh Hữu Hoàng	006749/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc; Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nhi khoa	Không	
4	Huỳnh Thị Thanh Thúy	000690/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Phòng khám đa khoa Hồng Phúc (49896) Bán thời gian: 11h35-13h25, 17h05-21h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ bù lễ (không tham gia thường trực chuyên môn): 07h00-21h00	
5	Trần Thị Trâm Hạnh	001404/QNA-CCHN	Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Nguyễn Cao Thịnh	005745/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Khám bệnh - cấp cứu; Bác sĩ chuyên khoa I Da liễu	Không	
7	Đình Văn Ba	005292/QNA-CCHN	Đa khoa; Gây mê hồi sức	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Không	
8	Nguyễn Thị Diễm	005894/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
9	Hà Thị Kim Anh	005892/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Phạm Thị Lành	005891/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
11	Trần Thị Thuận	006766/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại - Nhi	Không	
12	Trần Thị Thanh Thảo	005367/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi; Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Không	
13	Nguyễn Thị Ngọc	006765/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Huyết học - Truyền máu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
14	Thái Hoàng Thịnh	007240/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại khoa	Không	
15	Lê Tấn Việt	007351/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
16	Đinh Thị Hảo	0000722/ĐN O-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
17	Nguyễn Thị Triều	005895/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
18	Nguyễn Thị Thanh Ngân	007010/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
19	Huỳnh Thị Thu Thảo	009220/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
20	Dương Quang Vĩnh	009562/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
21	Nguyễn Thị Tâm Duyên	000188/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Lê Thị Diệu Linh	000143/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
23	Hà Thị Phương Uyên	000189/QNA-GPHN	Chuyên khoa nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
24	Đặng Thị Mỹ Hạnh	000652/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	
25	Nguyễn Đường Thanh	000654/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Phạm Thanh Thảo	007463/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Đa khoa; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
27	Bùi Thị Nghĩa	008649/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
28	Hoàng Thị Ân	009335/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
29	Phan Thị Tuyết Trinh	009336/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Đoàn Thị Như Phương	001390/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Quảng lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội; Điều dưỡng (Đại học)	Không	
31	Doãn Thị Băng Thanh	005805/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Sau đại học)	Không	
32	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001406/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
33	Ngô Thị Lợi	001399/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
34	Trương Thị Thùy Chinh	001419/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
35	Huỳnh Thị Thư	005184/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
36	Nguyễn Thị Vi	004303/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
37	Hoàng Thị Lệ	004709/QNA-CCHN	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
38	Phan Thị Ly Ly	0026026/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
39	Nguyễn Thị Út Lan	001413/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
40	Huỳnh Thị Tuyết	005986/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
41	Phan Thị Bích Huyền	0025997/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
42	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001397/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
43	Võ Thị Ý	007148/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
44	Trần Thị Phương	001415/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Nguyễn Thị Hương	003938/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
46	Phan Thị Thôi	004455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
47	Phan Thị Huệ	001933/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
48	Cù Thị Thảo	001395/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
49	Võ Thị Ngọc Liên	004582/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
50	Châu Thị Bích Thủy	001396/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
51	Lê Thị Mỹ Hạnh	002451/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
52	Trình Thị Viêt Ly	005204/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
53	Trần Thị Thu Diệp	005194/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
54	Phan Thị Thiên	005274/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
55	Hồ Thị Phượng Hằng	006335/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
56	Võ Thị Luyện	001417/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
57	Thái Thị Nguyễn	001418/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
58	Nguyễn Thị Lương Vy	003471/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
59	Nguyễn Thị Minh Phong	001408/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
60	Huỳnh Thị Thu Hiền	005196/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
61	Nguyễn Thị Ngoan	0018134/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
62	Nguyễn Thị Kim Trang	001400/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
63	Châu Thị Hoàng Thắng	003453/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
64	Phạm Thị Hoa	001386/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
65	Võ Thị Thúy Hằng	001393/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
66	Lê Thị Nhung	004293/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
67	Nguyễn Thị Phương	005193/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
68	Nguyễn Thị Thanh Bình	001421/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Trung cấp)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
69	Nguyễn Thị Kiều Trang	009004/ĐNA-CCHN	theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
70	Nguyễn Thị Bích Nhật	000589/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
71	Trần Thị Ngọc Huyền	004705/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
72	Võ Thị Thanh Ba	005347/QNA-CCHN	Điều dưỡng nha khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Trung cấp)	Không	
73	Lê Thị Thùy	001422/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
74	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001401/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
75	Đỗ Thị Lựu	002450/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
76	Hồ Thị Như Phương	003593/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
77	Bùi Thị Trị	009456/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
78	Lê Thị Lan Yêm	019954/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
79	Bùi Thị Thanh Loan	001423/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
80	Nguyễn Thị Thọ	002595/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
81	Nguyễn Thị Bích	003944/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
82	Nguyễn Thành Long	001387/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Nguyễn Thị Thanh Tâm	002448/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
84	Dương Thị Nhạn	000784/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
85	Lê Thị Kiều Diễm	004732/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
86	Nguyễn Thị Ngọc Vững	0016507/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
87	Nguyễn Thanh Trung	000157/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
88	Lê Thị Mỹ Hạnh	000159/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
89	Nguyễn Thị Kiều	005571/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
90	Nguyễn Thị Hồng Em	002572/QNA-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
91	Đinh Thị Dương	005573/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
92	Trần Văn Niêm	005298/QNA-CCHN	Cử nhân ngành Kỹ thuật y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
93	Nguyễn Văn Tân	000417/QNA-CCHN	Kỹ thuật X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
94	Bùi Minh Hòa	003940/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
95	Nguyễn Thị Kim Liên	002569/QNA-CCHN	X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
96	Phạm Gia Hùng Khanh	008848/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
97	Nguyễn Thị Thanh Thúy	001407/QNA-CCHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng (Đại học)	Không	
98	Phan Thị Thanh Hoa	0018789/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011.	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
99	Lê Thị Mỹ Linh	000767/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
100	Võ Đông	007913/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phục hồi chức năng	Không	
101	Trần Thị Xuân Hương	001409/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
102	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	001186/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ y khoa	Không	
103	Nguyễn Thị Lệ Hằng	008659/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
104	Trương Thị Ngọc Hằng	001701/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	Đăng ký bổ sung
105	Nguyễn Công Nhứt	000487/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	Đăng ký bổ sung

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
106	Nguyễn Thị Phúc Oanh	008735/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	Đăng ký bổ sung
107	Lê Thị Nguyên Hà	004972/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung
108	Nguyễn Thị Nương	007532/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
109	Phạm Vũ Kiều Hoa	002041/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung
110	Nguyễn Thị Tài	007738/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung
111	Trần Thị Thu Hiền	007480/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
112	Nguyễn Thị Bích Liên	005822/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung
113	Phạm Thị Trúc	003810/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung
114	Nguyễn Thị Thuận	008842/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
115	Huỳnh Thị Mai Ly	051570/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng (gây mê hồi sức)	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	Đăng ký bổ sung

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 6 năm 2026 *han*

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Nguyễn Đức Hùng Sơn